TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2023/HS-ST
Ngày 21/4/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: ông Trần Đức Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Lan Anh.

Bà Trần Thị Thu Thủy.

- Thư ký phiên tòa: bà Bùi Thị Huyền Thương, là Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: ông Đinh Tuấn Anh, là Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 13/2023/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2023, đối với:

Bị cáo Đặng Thế T, sinh ngày 01 tháng 01 năm 1984, tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: tổ dân phố Đ, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thế Đ (đã chết) và bà Đặng Thị H; có vợ là Trần Thị T và có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ từ ngày 02 tháng 12 năm 2022, chuyển tạm giam từ ngày 08 tháng 12 năm 2022 đến ngày 10 tháng 02 năm 2023, hiện tại đang được áp dụng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Trần Thị Nga, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông Đặng Công D, vắng mặt.

2. Ông Phạm Ngọc H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 02 tháng 12 năm 2022, bị cáo Đặng Thế T đi xe mô tô biển số 98H3-6373 từ nhà đến khu vực đường B, thành phố N gặp một thanh niên không quen biết và hỏi mua 100.000 đồng heroin. Người thanh niên đồng ý cầm 100.000 đồng của bị cáo và đưa cho bị cáo T một "quả" (gói) được bọc bên ngoài nilon màu đen bên trong có gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng. Bị cáo cất gói heroin trên vào túi quần phía trước bên phải đang mặc lên xe đi về nhằm mục đích sử dụng. Khi đến khu vực ga Đ thuộc tổ dân phố Đ, thị trấn M, huyện L, lúc đó khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, tổ công tác Cảnh sát 113 Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an thị trấn Mỹ Lộc, huyện Mỹ Lộc làm nhiệm vụ tuần tra phát hiện bị cáo T đi xe mô tô biển số 98H3-6373 có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra thì bị cáo đã tự giác giao nộp cho tổ công tác từ túi quần phía trước bên phải một gói nilon màu đen bên trong có gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột dạng cục màu trắng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và niêm phong toàn bộ vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ gồm: Một gói ni lông màu đen bên trong có gói giấy bạc màu trắng chứa mẫu bột dạng cục màu trắng được niêm phong.

Kết luận giám định số: 1789/KL-KTHS ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu bột dạng cục màu trắng trong một gói giấy bạc màu trắng bọc bên ngoài bằng nilon màu đen trong phong bì thư được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy là heroin. Khối lượng mẫu: 0,107 gam.

Về nguồn gốc số ma túy, bị cáo T khai mua của một người thanh niên không biết tên tuổi, địa chỉ với giá 100.000 đồng nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave S biển số 98H3-6373, bị cáo T sử dụng để đi mua heroin ngày 02 tháng 12 năm 2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã điều tra xác minh chủ xe là bà Vũ Thị H ở xã N, huyện T, tỉnh Nam Định đăng ký lần đầu ngày 03 tháng 7 năm 2007 có biển số đăng ký là 18P4-8623. Bà H đã bán xe này từ lâu cho một người không quen biết, không rõ địa chỉ ở đâu. Biển số xe 98H3-6373 là biển số không đúng với xe mô tô trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tiến hành tra cứu chiếc xe mô tô trên

không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Bị cáo T khai nhận mua chiếc xe trên cùng biển số 98H3-6373 của một người không quen biết, không có giấy tờ xe. Do đó, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tách ra để điều tra, xử lý sau.

Trong quá trình điều tra xác định bị cáo T có bệnh án tâm thần nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc đã tiến hành trưng cầu giám định Viện Pháp y tâm thần Trung ương trực thuộc Bộ Y tế. Kết luận giám định pháp y tâm thần số: 63/KLGĐ ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Viện Pháp y tâm thần Trung ương kết luận: Trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và thời điểm giám định bị cáo Đặng Thế T đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Bản cáo trạng số: 13/CT-VKS-ML ngày 06 tháng 4 năm 2023, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo T về tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo T khai nhận việc cất giữ ma túy trong người để sử dụng là vi phạm pháp luật; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận là heroin bị thu giữ là đúng. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 15 tháng đến 21 tháng tù; về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu, tiêu hủy số ma túy là vật chứng của vụ án.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như Kiểm sát viên đã nêu là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo lần đầu phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn mẹ già, vợ chồng sống ly thân, bị cáo bị bệnh tâm thần quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà viện kiểm sát đề nghị.

Bị cáo được nói lời sau cùng nhưng không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo

T không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Tú: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định chất ma túy, lời khai của người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết, chứng cứ nêu trên đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 11 giờ 45 phút, ngày 02 tháng 12 năm 2022, tại tổ dân phố Đ, thị trấn M, huyện L, tỉnh Nam Định, bị cáo T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,107 gam heroin với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Cảnh sát 113 Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Công an thị trấn Mỹ Lộc phát hiện, bắt quả tang. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng mà Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc truy tố là có căn cứ.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Ma túy không chỉ đơn thuần là chất gây nghiện mà còn là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác, làm lây truyền bệnh tật. Ma túy là hiểm họa của nhân loại bị xã hội lên án và loại trừ. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể được luật hình sự bảo vệ, đó là sự quản lý đặc biệt về các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ được tác hại của ma túy, hành vi tàng trữ chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do sống buông thả không chịu khó lao động, rèn luyện tu dưỡng đạo đức nên đã nghiện ma túy và dẫn đến vi phạm pháp luật.

[4] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xem xét các tình tiết khác là bị cáo lần đầu phạm tội, gia đình có hoàn cảnh khó khăn mẹ già, vợ chồng sống ly thân, bị cáo có bệnh án tâm thần quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ nhận định trên, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội là cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo tính giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định, mục đích tàng trữ ma túy chỉ để nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, không có

mục đích mua bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy được thu giữ sau khi được giám định là heroin vật cấm tàng trữ, lưu hành căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu và tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Thế T phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đặng Thế T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án và được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 02 tháng 12 năm 2022 đến ngày 10 tháng 02 năm 2023) là 02 (hai) tháng 08 (tám) ngày.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Đặng Thế T không bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy đã thu giữ được niêm phong trong một phong bì thư có đặc điểm theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa Công an huyện Mỹ Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Đặng Thế T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

4. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Đặng Thế T có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án quy định tại Điều 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo;
- Người bảo chữa;
- Viện Kiểm sát ND huyện Mỹ Lộc và tỉnh Nam Định;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Tòa án ND tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án DS huyện L;
- Lưu: hồ sơ vụ án, Văn phòng Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Đức Cường